

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B2**
Mã MH/MĐ: **MH02104**
Tên MH/MĐ: **Kiến trúc máy tính**
Số TC: **2**

Năm học: **22-23**

Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254801022263	Lê Minh An	27/11/2007				8	6.0	7.0			5.0		5.7
2	2254801022264	Nguyễn Tuấn Đạt	13/09/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
3	2254801022265	Nguyễn Ngọc Giàu	22/10/2007				8	6.0	7.0			5.0		5.7
4	2254801022267	Nguyễn Lý Anh Hào	15/11/2007				8	6.0	7.0			5.5		6.0
5	2254801022268	Dương Gia Hiếu	22/10/2007				8	6.0	7.0			4.5	6.0	6.3
6	2254801022270	Nguyễn Thanh Hoàng	24/09/2006				8	8.0	8.0			5.8		6.7
7	2254801022277	Đỗ Văn Nam	08/09/2007				8	7.0	7.0			5.0		5.9
8	2254801022279	Đào Duy Phát	24/08/2007				8	6.0	7.0			5.0		5.7
9	2254801022280	Vũ Minh Phát	15/11/2007				8	6.0	7.0			5.0		5.7
10	2254801022281	Lê Thanh Phúc	10/07/2007				8	6.0	7.0			4.0	5.0	5.7
11	2254801022282	Mohamad Fa Shol	22/08/2005				8	7.0	7.0			4.0	5.5	6.2
12	2254801022284	Nguyễn Hữu Tín	22/02/2007				8	6.0	7.0			4.5	5.0	5.7
13	2254801022285	Nguyễn Nhựt Trường	02/10/2007				8	7.0	7.0			6.0		6.5
14	2254801022286	Nguyễn Công Tuấn Tú	02/05/2007				8	7.0	7.0			5.0		5.9
15	2254801022287	Trần Đức Thiên Tường	01/01/2007				8	6.0	7.0			6.0		6.3
16	2254801022288	Trịnh Quang Vinh	22/03/2005				9	7.0	7.0			7.0		7.2
17	2254801022289	Trần Tuấn Vỹ	09/11/2007				8	6.0	7.0			4.5	0.0	5.4
18	2254801022291	Trần Hoàng Tín	29/09/2003				8	7.0	7.0			5.5		6.2

Châu Đốc, ngày 14 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Văn Nhã